

Số: 332/QĐ-CTHADS

Bình Định, ngày 24 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán NSNN
năm 2023 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC, ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-CTHADS 13/11/2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Cục ;
- Lưu: VT, KTHCSN



Nguyễn Xuân Hồng

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định
Chương: 014



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Về việc công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán NSNN
năm 2023 của Văn phòng Cục Thi hành dân sự tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số 332/QĐ-CTHADS, ngày 24/11/2023
của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
	Chi quản lý hành chính	0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-23.081
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340- 341)	87.750
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	71.500
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	16.250
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề (Loại 070- 085)	-110.831
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-110.831

rlu